

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2022/HS-PT
Ngày: 22/7/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA.

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Long.
Bà Lê Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Công Chung- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 154/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Bá Sơn, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo: **Nguyễn Bá S** - sinh năm 1993; Nơi cư trú: thôn 4, xã T, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá N (đã chết), con bà Lê Thị Y - sinh năm 1962; vợ: Mai Thị N - sinh 1996 (đã ly hôn), có 02 con (lớn sinh 2014, nhỏ sinh 2019); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/3/2015 đến ngày 08/5/2015 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “Bảo lãnh”.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Lê Hữu T - Thuộc Công ty Luật TNHH hãng Luật R - Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Địa chỉ: số 59/3/14 Đường Đ, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

*** Người bị hại:**

1/ Anh Lê Đình L, sinh năm 1990. Vắng mặt.

2/ Anh Lê Đình D, sinh năm 1976. Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn 5, xã T, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 01/12/2014, anh Lê Đình L đi ăn cỗ đám cưới tại gia đình anh Phạm Văn T ở thôn 4, xã T, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tại đây, L gặp Nguyễn Bá S. Quá trình ăn cỗ, S đến chúc rượu nhưng anh L từ chối không uống nên giữa hai bên xảy ra cãi nhau, S dùng chai rượu bằng thủy tinh (loại Vodka men) đập vào phần người phía sau anh L. làm anh L bị chảy máu. Được mọi người can ngăn nên S đi về nhà, còn anh L đi vào nhà anh Lê Đình D ở thôn 5, xã T, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (là anh họ của L), lúc này anh Lê Đình T (anh trai anh D) cũng có mặt tại nhà anh D. Anh L kể cho anh D và anh T nghe về việc bị S đánh, nên khoảng 15h30' cùng ngày anh D và anh L cùng đến nhà S. Khi đến sân có to tiếng nên anh Nguyễn Bá H (anh trai S) đang ngồi uống nước trong nhà cùng anh Dương Văn S và anh Lê Ngọc T thấy anh D và anh L to tiếng ngoài sân nên anh H và bà Y (mẹ S) ra nói chuyện, bảo hai anh ra về nhưng hai bên xảy ra xô sát. Sơn đang ở trong nhà, nghe thấy tiếng anh D và anh L nên đi ra, thấy anh D đang chửi bới, tay cầm gậy sắt, Sơn xuống bếp cầm theo 01 con dao (loại dao phay, dài khoảng 40cm) chạy ra sân. Anh L nhìn thấy S cầm dao thì chạy ra cổng, S đuổi theo chém vào lưng anh L, nhưng do anh L mặc áo ấm nên không bị thương tích gì. Lúc này, anh D đang đứng trong sân, thấy S chém anh L nên cũng bỏ chạy. Khi chạy đến đầu cổng, đối diện với S bị S chém 01 nhát, hướng phần lưỡi dao trúng vào vai trái anh D. Anh L thấy anh D bị chém thì chạy đến đập S ra, anh H lao đến xô đẩy với anh L làm cả hai ngã xuống ruộng rau muống. Lúc này S đứng đối diện với anh L vung dao chém 01 nhát, hướng phần lưỡi dao trúng vào đầu gối bên trái của anh L. Sau đó, được mọi người can ngăn nên S và anh D, anh L không đánh nhau nữa. Anh L và anh D được đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã T, sau đó chuyển đến bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn điều trị.

Tại biên bản khám thương ngày 01/12/2014 của Trạm y tế xã T, huyện Triệu Sơn ghi nhận các vết thương đối với anh Lê Đình D như sau: bệnh nhân bị chém vào mặt trước cánh tay trái, vết thương sâu 3cm, dài 15cm trể xuống dưới, máu ra nhiều. Đối với anh Lê Đình L ghi nhận các vết thương sau: vết thương đầu gối trên bên trái mặt trước, vết thương sắc, không nham nhở, sâu 2cm, dài 10cm; vết chém hông trái, hai vết xước dài 10cm chảy máu; vết thương mặt trong đùi trái bị xước dài 08cm; vết thương gáy cổ bị đập nát, nhiều vết bầm tím; vết thương trán bên trái thâm; quầng mắt trái thâm.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Triệu Sơn đã tiến hành trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định thương tích đối với anh Lê Đình L và Lê Đình D.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 24/2015/TTPY ngày 21/01/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận thương tích đối với anh Lê Đình D chấn thương vùng 1/3 trên mặt trước cánh tay trái đã được phẫu thuật xử trí vết thương, hiện tại còn tồn thương không hoàn toàn thần kinh mũ bên trái: 16%; còn đỉnh và chỉ thép ở đầu trên xương cánh tay trái: 11%. Sẹo vết thương phần mềm hình vòng cung chạy từ mồm cùng vai phía sau bên trái, vòng ra trước đoạn 1/3 trên cánh tay trái, đến đỉnh hố nách ngực phía trước bên trái: 8%. Tại thời điểm giám định, tỷ lệ tồn thương cơ thể do thương tích gây nên là 31%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/2015/TTPY ngày 30/01/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận thương tích đối với anh Lê Đình L: các sẹo vết thương phần mềm vùng mặt trước đầu gối bên trái, vùng mặt trong 1/3 dưới đùi trái, 07 sẹo vết thương phần mềm vùng gáy lệch bên phải; số lượng sẹo nhiều, kích thước từ nhỏ đến lớn: 10%. Các chấn thương, vết thương phần mềm khác hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng do chấn thương: 0%. Tại thời điểm giám định, tỷ lệ tồn thương cơ thể do thương tích gây nên là 10%.

Về cơ chế hình thành thương tích: tại Bản kết luận giám định pháp y số 385/2021/TTPY kết luận: bệnh nhân bị chém vào mặt trước cánh tay trái vết thương sâu 3cm, dài 15cm trên xuống dưới, máu ra nhiều do tách động của ngoại lực, tạo nên bởi vật có cạnh sắc, hoặc có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm và vỡ chỏm xương cánh tay trái. Đã được xử lý ghim đinh mảnh rời/TĐR; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm hình vòng cung chạy từ móm cùng vai phía sau bên trái, vòng ra trước đoạn 1/3 trên cánh tay trái, đến đỉnh hố nách ngực phía trước bên phải, tổn thương không hoàn toàn thần kinh mũ bên trái, còn hình ảnh đinh và chỉ ghép ở đầu trên xương cánh tay. Tại thời điểm giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác chiều hướng tác động của vật gây thương tích.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao (loại dao phay) dài khoảng 30cm-40cm, cán gỗ, lưỡi dao bằng kim loại cơ quan điều tra - Công an huyện Triệu Sơn truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về dân sự: quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho anh Lê Đình D 40.000.000đ, bồi thường cho anh Lê Đình L 8.000.000đ. Các bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản án HSST số 16/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Bá S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Bá Sơn 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giam (từ ngày 04/3/2015 đến 08/5/2015).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi án sơ thẩm xử, ngày 31/3/2022, bị cáo Nguyễn Bá Sơn có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết mới được bổ sung tại phiên tòa, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận 01 phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá Sơn, giảm cho bị cáo một phần hình phạt từ 03 đến 06 tháng tù. Không chấp nhận phần kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã áp dụng xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù là quá nặng. Bị cáo là người có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, do có một phần lỗi của người bị hại; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, bồi thường đầy đủ cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ chồng ly hôn, bị cáo là lao động chính phải nuôi mẹ già và các con nhỏ, anh trai bị bệnh tâm thần; bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên nhận thực pháp luật hạn chế; có tinh thần tương thân tương ái, tích cực ủng hộ quỹ phòng chống dịch bệnh Covid 19 tại địa phương. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo thống nhất với quan điểm của người bào chữa, không tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm theo đúng quy định tại Điều 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, trong thời hạn luật định, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung án sơ thẩm đã nêu.

Xét nội dung kháng cáo của bị cáo: xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây thiệt hại về sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thực sự ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; tiếp tục bồi thường cho người bị hại; người bị hại Lê Đình D và Lê Đình L tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có xác nhận của chính quyền địa phương và công an xã T; bị cáo hiện có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, đang trực tiếp nuôi dưỡng mẹ già, con nhỏ và người thân bị bệnh tâm thần; có tinh thần tương thân tương ái, tích cực tham gia ủng hộ quỹ phòng chống dịch bệnh Covid 19 tại phương; nguyên nhân dẫn đến phạm tội có 01 phần lỗi của người bị hại, sự việc trước đó bị cáo có dùng chai thủy tinh đánh anh Lương đã được mọi người can ngăn và chấm dứt, sau đó anh Lương cùng người thân đã đến nhà bị cáo chửi bới, xô sát với mẹ bị cáo tại nhà bị cáo dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho anh D và anh L. Cần xem xét là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; có thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận 01 phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo 01 phần hình phạt, để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt, như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp quy định pháp luật. Không chấp nhận nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[3] Về án phí: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm vì kháng cáo được chấp nhận 01 phần.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Điều 345; Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá S.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa về phần hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Bá S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Bá S 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giam (từ ngày 04/3/2015 đến 08/5/2015).

* **Về án phí:** bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thủy

Phạm Văn Long

Nguyễn Thu Hà